

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ QUỐC  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2020/HS-ST

Ngày: 24-8-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Triều***

***Các Hội thẩm nhân dân:***

**Ông Dương Tấn Đầu**

**Ông Ngô Rạng Đông**

**- *Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng H-*** Thư ký Tòa án nhân dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Vinh*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PQ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Hồ Thị T H**, sinh năm 1997; tại PQ, Kiên Giang; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: khu phố A, thị trấn D Đ, huyện PQ, Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ Hữu L và bà V Thị K; Chồng: Hồ Bạch Đ (không còn chung sống); con: 04 con; lớn nhất sinh năm 2012 và nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần, ngày 10/02/2020, bị Công an thị trấn D Đ, huyện PQ xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/03/2020 đến ngày 12/5/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 30/3/2020, một người tên V (chưa rõ nhân thân) đưa cho Hồ Thị Thu H 2.000.000 đồng để đi mua ma túy dùm cho V, thì V cho H một ít để sử dụng. H đồng ý và dùng điện thoại di động điện cho người tên N (chưa rõ nhân thân) hỏi mua ma túy. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày H điều khiển xe mô tô biển số 68D1 – 5....0 (mượn của anh Nguyễn Thanh T) chạy đến điểm hẹn tại khu vực gần Ủy ban nhân dân xã Cửa Dương, huyện PQ gặp N mua 2.000.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, H chạy xe đến phòng trọ của người bạn tên H (chưa rõ nhân thân) lấy một ít ma túy ra sử dụng, bịch ma túy còn lại H cầm trên tay. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô chạy về đến đoạn đường trước khu vực nhà trọ “M T” thuộc ấp S Đ, xã D T, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang thì bị lực lượng Công an huyện PQ kiểm tra phát hiện H đang tàng trữ trái phép ma túy nên lập biên bản phạm tội quả tang.

*Tang vật thu giữ:*

- 01 bịch nylon màu trắng, có rãnh gài viền màu xanh, kích thước 3,8cm x 04cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất, đã được niêm phong.
- 01 điện thoại di động hiệu samsung, màu trắng, bị nứt màn hình.
- 01 xe mô tô hiệu Honda, biển số 68D1 – 556.10 (đã trả lại cho chủ sở hữu).

Kết luận giám định số: 276/KL-PY ngày 03/04/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất đựng trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 2,1281gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 276/KL-PY ngày 03/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số: 79/CT-VKSPQ ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ truy tố bị cáo Hồ Thị T H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ Thị T H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định 2,0885 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu samsung, màu trắng, bị nứt màn hình.

Đối với người tên N và V Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì đối với bản cáo trạng của Viện kiểm sát, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã công bố và không tranh luận gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ.

Lời nói sau cùng của bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

**[1].** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PQ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2].** Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Hồ Thị T H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ được trong vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30/3/2020, tại đoạn đường thuộc ấp S Đ, xã D T, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang, Hồ Thị T H có hành vi tàng trữ trái phép 2,1281 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Như vậy cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bất chấp pháp luật cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng con người, gây ảnh hưởng tình hình trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác. Trong khi cả nước đang ra sức đấu tranh phòng chống, tích cực bài trừ và ngăn ngừa loại tội phạm này thì bị cáo không những không hướng ứng mà còn đi ngược lại chính sách pháp luật. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định 2,0885 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu samsung, màu trắng, bị nứt màn hình.

[6]. Về quan điểm của Viện kiểm sát: Đề nghị của Vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện PQ về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Đối với người tên N và V Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Thị T H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị T H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2020 đến ngày 12/5/2020.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định 2,0885 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu samsung, màu trắng, bị nứt màn hình.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho chi cục thi hành án Dân sự huyện PQ theo quyết định chuyển giao vật chứng số 47/QĐ-VKSPQ-HS ngày 10/7/2020)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện PQ;
- CQTHAHS huyện PQ;
- Chi cục THADS huyện PQ;
- CQCSĐT CA huyện PQ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Quốc Triều**